

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13 - THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HS-ST

Ngày 02 tháng 12 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Lan và bà Phan Thị Mấy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Tiến - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 13 - Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Phú - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 – Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Giàng Chu M, sinh ngày 01/01/1976, tại tỉnh Sơn La; số căn cước công dân: 014076000050; nơi đăng ký thường trú: Bản C, xã L, tỉnh Thanh Hóa; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin Lành; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông Giàng A Nua (đã chết), con bà Hà Thị Như (đã chết); bị cáo có vợ Thào Thị Mải, sinh năm 1977, có 08 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa: Bà Lê Thị Phụng – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

- Người chứng kiến: Anh Lục Văn Ph, sinh năm: 1977 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 10/8/2025, Giàng Chu M mượn xe mô tô của Giàng A S, sinh năm 2003, trú tại bản C, xã L, tỉnh Thanh Hóa. Giàng Chu M

điều khiển xe mô tô đi từ nhà ở bản Cánh Cộn đến bản C, xã L để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến bản C, Giàng Chu M gặp và hỏi mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Mông, tự giới thiệu tên là Phư với số tiền 300.000 đồng. Nhận tiền từ Giàng Chu M xong, Phư lấy bên trong túi vải thổ cẩm đang đeo trước ngực ra 01 túi nilon màu xanh đưa cho Giàng Chu M. Sau đó Giàng Chu M cầm gói ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, trên đường đi về nhà thì bị Tổ công tác Đoàn biên phòng L và Công an xã L phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của Giàng Chu M toàn bộ số ma túy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu TCL màu xám và 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 36-AF 011.14 đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 2874/KL-KTHS ngày 11/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá, kết luận: Các cục màu trắng ngà của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,989g (không phải chín tám chín gam) loại: Heroin (Bút lục số: 30).

Đối với chiếc xe mô tô Wave RSX màu đỏ đen thu giữ của bị cáo Giàng Chu M, sau khi xác minh làm rõ, xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Giàng A S quản lý sử dụng theo quy định. Các vật chứng khác tiếp tục được bảo quản, chờ xử lý tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 13 – Thanh Hoá.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên Phư (theo lời khai của Giàng Chu M) là người đã bán ma túy cho Giàng Chu M, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hoá đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được đối tượng nêu trên. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKSKV13 ngày 06/11/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Giàng Chu M về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), đề nghị xử phạt bị cáo Giàng Chu M từ 03 năm 04 tháng đến 03 năm 08 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/8/2025. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; Trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu TCL màu xám đã qua sử dụng.

- Về án phí: Đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại bản Luận cứ bào chữa cho bị cáo Giàng Chu M, người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) để quyết định hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất theo mức án mà Viện kiểm sát đề nghị, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm về với gia đình và trở thành người công dân có ích cho xã hội. Đề nghị HĐXX xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt và nhận lại chiếc điện thoại TCL của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Giàng Chu M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến về thời gian, địa điểm phạm tội, vật chứng thu giữ, kết quả giám định ma túy, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Ngày 10/8/2025, bị cáo Giàng Chu M đã thực hiện hành vi cất giấu trong lòng bàn tay trái của bị cáo 01 gói nilon màu xanh chứa 03 túi nilon màu đỏ, bên trong mỗi túi chứa các cục màu trắng ngà, qua giám định là ma túy, loại Heroin, có tổng khối lượng 0,989g (*không thấy chín tám chín gam*), bị Tổ công tác Đoàn biên phòng L và Công an xã L phát hiện, bắt quả tang. Số ma túy này bị cáo khai báo mua được từ một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, với mục đích mang về để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Giàng Chu M như trên đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) có khung hình phạt từ 03 năm đến 05 năm tù.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân nhận thức rõ việc cất giấu ma túy để sử dụng, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có 01 tình tiết giảm nhẹ, bản thân bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, còn tồn tại nhiều quan niệm chưa đúng về việc sử dụng ma túy. Do đó khi áp dụng hình phạt là tù có thời hạn cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, từ đó tu dưỡng, cải tạo mình trở thành công dân tốt, sớm quay về hoà nhập với gia đình, xã hội. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đề nghị buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù từ 03 năm 04 tháng đến 03 năm 08 tháng tù là có căn cứ, đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không có thu nhập và tài sản gì, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với lượng ma túy còn lại sau giám định gồm: 0,949g (*không thấy chín bốn chín gam*), loại Heroin, được đựng trong 01 phong bì dán kín niêm phong, do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, là vật phẩm cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu TCL thu giữ của bị cáo, nhưng bị cáo không sử dụng điện thoại này vào mục đích mua ma túy, không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên được trả lại cho bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc đối tượng hộ nghèo, theo quy định bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Giàng Chu M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Xử phạt bị cáo Giàng Chu

M 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/8/2025.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định, gồm: 0,949g (*không thấy chín bốn chín gam*) heroin, cùng bao gói niêm phong. Tất cả được đựng trong 01 phong bì dán kín, niêm phong, do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành.

Trả lại bị cáo Giàng Chu M 01 điện thoại di động nhãn hiệu TCL.

(Các vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 – Thanh Hóa, đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng số 14 ngày 06/11/2025 giữa Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Thanh Hóa và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 – Thanh Hóa).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng Chu M.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 13 – Thanh Hoá;
- Công an tỉnh Thanh Hoá;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hoá;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hoàng